

Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ

TP. Cao Lãnh, ngày 07 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Ong Thị Ngọc Tâm.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Lê Huyền - Thư ký Toa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 207/2024/TLST-VDS ngày 23 tháng 12 năm 2024, về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 48/2024/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Không có số nhà, tổ 12, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đ.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Dương Thị Ngọc T, sinh năm 1997.

- Cháu Lê Dương Anh T, sinh ngày 16/01/2023.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Lê Dương Anh T: Chị Dương Thị Ngọc T, sinh năm 1997 (mẹ ruột).

Cùng địa chỉ: Không có số nhà, tổ 12, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đ.

(Anh Đ và chị T có mặt tại phiên họp)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Anh Lê Văn Đ và chị Dương Thị Ngọc Tg chung sống với nhau và có tổ chức đám cưới nhưng chưa đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống anh Đ và chị T có 01 con chung đặt tên là Lê Dương Anh T, sinh ngày 16/01/2023. Hiện tại cháu Lê Dương Anh T đang sống cùng với anh Đ và chị T. Cháu T chưa được đăng ký thủ tục khai sinh theo thủ tục của Luật Hộ tịch.

Trước đây, chị Dương Thị Ngọc T có đăng ký kết hôn với anh Lê Văn T, sau đó giữa chị T và anh T ly hôn, anh T cũng đã lập gia đình mới. Do sự hiểu biết còn hạn chế nên giữa chị T và anh T chỉ làm văn bản viết tay nội dung thể hiện không còn quan hệ vợ chồng và từ đó giữa chị T và anh T không qua lại, ai cũng có cuộc sống riêng.

Đến năm 2020, anh Đ và chị T quen biết và tổ chức lễ cưới. Trong việc cháu T được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị T và anh T, anh T không có ý kiến vì anh T và chị T đã ly thân rất lâu và anh T cũng đã có gia đình riêng. Chị T và anh T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 134/2024/QĐST- HNGĐ ngày 24/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Kết quả xét nghiệm ADN ngày 15/8/2024 của Viện Sinh Học Phân Tử LOCI xác định anh Đ và cháu Anh T có quan hệ huyết thống cha con. Để có cơ sở thực hiện các thủ tục hành chính nhằm làm giấy khai sinh cho con theo quy định. Nay anh Đ yêu cầu Tòa án xác định anh Đ và cháu Lê Dương Anh T, sinh ngày 16/01/2023 có quan hệ huyết thống cha con.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Dương Thị Ngọc T trình bày:* Cháu Lê Dương Anh T, sinh ngày 16/01/2023 là do chị T sinh ra. Chị T và anh T có quan hệ hôn nhân nhưng đã ly thân từ năm 2020, trong thời kỳ hôn nhân chị Trang và anh T không có con chung, anh T cũng đã lập gia đình và có con riêng. Khi thực hiện thủ tục ly hôn, chị T và anh T đã xác định cả hai không có con chung và cũng không có tranh chấp con chung trong thời kỳ hôn nhân.

Cháu Lê Dương Anh T là con chung của chị T và anh Đ đã được giám định huyết thống, giữa anh Đ và chị T cũng đã tổ chức đám cưới và đang chung sống trong một mái nhà.

Tại phiên họp,

- *Anh Lê Văn Đ trình bày:* Anh Đ vẫn giữ yêu cầu và ý kiến đã trình bày theo đơn yêu cầu, anh Đ đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của anh Đ. Để anh Đ đi đăng ký kết hôn với chị T và đăng ký khai sinh cho con chung là Lê Dương Anh T.

- *Chị Dương Thị Ngọc T trình bày:* Chị T thống nhất ý kiến trình bày của anh Đ. Hiện tại, cháu T đang sống cùng với chị T và anh Đ, chị T xác định cháu T là con ruột của anh Lê Văn Đ, chị T thống nhất với kết quả xét nghiệm ADN. Chị T đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Đ, xác định anh Đ và cháu T có quan hệ huyết thống cha con.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:*

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thu thập chứng cứ, từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên họp, Thẩm phán đã tiến hành đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu từ khi thụ lý việc dân sự cũng như tại phiên họp thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Lê Văn Đ, xác định anh Lê Văn Đ có quan hệ huyết thống cha con với cháu Lê Dương Anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn yêu cầu của anh Lê Văn Đ, yêu cầu Tòa án xác định cha cho con. Căn cứ vào quy định tại khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu của anh Đ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Về nội dung: Anh Lê Văn Đ yêu cầu xác định cha cho con, giữa anh Lê Văn Đ và cháu Lê Dương Anh T, sinh ngày 16/01/2023.

[2.1] Căn cứ vào Kết quả xét nghiệm ADN ngày 15/8/2024 của Viện Sinh Học Phân Tử LOCI, xác định anh Lê Văn Đ có quan hệ huyết thống cha con với cháu Lê Dương Anh T.

Kết quả xét nghiệm ADN được chị Dương Thị Ngọc T là mẹ ruột của cháu Lê Dương Anh T thống nhất là đúng sự thật và anh Lê Văn Đ là cha ruột của cháu Lê Dương Anh T.

Tại phiên họp, anh Đ và chị T đều thống nhất đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Đ, xác định anh Lê Văn Đ và cháu Lê Dương Anh T có quan hệ huyết thống cha con.

[2.2] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy đơn yêu cầu về việc xác định cha cho con của anh Lê Văn Đ là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 88 và Điều 89 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự phải chịu lệ phí theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35 và Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 25, Điều 39 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Lê Văn Đ, về việc yêu cầu xác định cha cho con.

Xác định anh Lê Văn Đ, sinh năm 1997; Địa chỉ: Tổ 12, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đ và cháu Lê Dương Anh T (tên dự định đặt cho con), sinh ngày 16/01/2023 (theo Giấy chứng sinh ngày 16/01/2023 của Bệnh viện T, Thành phố Hồ Chí Minh) có quan hệ huyết thống cha con.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Lê Văn Đ phải chịu lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013154 ngày 17/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C. Anh Đ đã nộp xong lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVDS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Ong Thị Ngọc Tâm